TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA VIỄN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**
Số: 62/2021/QĐST- HNGĐ	*Gia Viễn, ngày 23 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2021/TLST - HNGĐ, ngày 04 tháng 11 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Ninh Thị Thu Tr, sinh năm 1997; Nơi cư trú: xóm 1, xã T Th, huyện KS, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị đơn:* anh Lê Văn L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: thôn T, xã G Tr, huyện G V, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83, 107, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 352, 353, 357 và 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Ninh Thị Thu Tr và anh Lê Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Ninh Thị Thu Tr và anh Lê Văn L đều xác định vợ chồng có một con chung là cháu Lê Khôi Ng, sinh ngày: 26/5/2020, hiện nay cháu đang ở với chị Tr. Khi ly hôn chị Ninh Thị Thu Tr tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Khôi Ng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: anh Lê Văn L tự nguyện cấp dưỡng cho cháu Lê Khôi Ng, định kỳ hàng tháng với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng/tháng*) kể từ tháng 11/2021 cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi.

Trường hợp bên có nghĩa vụ không trả hoặc chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: chị Ninh Thị Thu Tr và anh Lê Văn L cùng xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn: chị Ninh Thị Thu Tr tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Ninh Thị Thu Tr đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0003960 ngày 04/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THA dân sự huyện Gia Viễn;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn;
- UBND xã Gia Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Hoàng Giáp